

<b>TỜ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC</b>
--------------------------------

**QUYẾT ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 254-HĐBT ngày 22-10-1985 về việc chuyển giao nhiệm vụ thu mua, chế biến và bán buôn hàng hải sản từ Bộ Nội thương sang Bộ Thủy sản.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;  
Đề hợp lý hóa tổ chức kinh doanh hàng hải sản;  
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản và Bộ trưởng Bộ Nội thương.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Nay chuyển giao nhiệm vụ thu mua, chế biến và bán buôn các mặt hàng hải sản (cá biển tươi, cá biển khô, nước mắm, mắm tôm, v.v...) từ Bộ Nội thương sang Bộ Thủy sản.

Các công ty bán lẻ thuộc hệ thống nội thương tiếp tục làm nhiệm vụ bán lẻ các mặt hàng hải sản do ngành thủy sản giao (bán buôn) theo kế hoạch và theo hợp đồng.

**Điều 2.** — Bộ Nội thương có trách nhiệm bàn giao nhiệm vụ, cán bộ, nhân viên, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện và vốn đang sử dụng vào việc thực hiện nhiệm vụ ghi ở điều 1 cho Bộ Thủy sản.

**Điều 3.** — Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** — Bộ trưởng Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng Bộ Nội thương, Bộ trưởng Bộ Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
TỔ HỮU

**NGHỊ ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 255-HĐBT ngày 22-10-1985 về việc điều chỉnh các tổ chức kinh doanh trực thuộc Bộ Nội thương.

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;  
Căn cứ Nghị định số 80-CP ngày 16-7-1962 của Hội đồng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Bộ Nội thương;  
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội thương.*

## NGHỊ ĐỊNH :

**Điều 1.** — Nay điều chỉnh các tổ chức kinh doanh trực thuộc Bộ Nội thương thành các tổng công ty và công ty sau đây :

1. Tổng công ty thực phẩm (trên cơ sở hợp nhất Công ty thực phẩm I, Công ty thực phẩm II và Công ty rau quả).
2. Tổng công ty thực phẩm công nghệ.
3. Tổng công ty nông thổ sản (trên cơ sở hợp nhất Công ty nông sản I, Công ty nông sản II và Công ty lâm sản).
4. Tổng công ty muối.
5. Tổng công ty vải sợi — may mặc.
6. Tổng công ty điện — máy và xe đạp — xe máy (trên cơ sở hợp nhất Công ty điện máy và Công ty xe đạp — xe máy).
7. Tổng công ty bách hóa (trên cơ sở hợp nhất Công ty bách hóa, Công ty văn hóa phẩm, Công ty bảo hộ lao động và Công ty thuốc lá).
8. Tổng công ty vật liệu xây dựng và xây lắp nội thương I.
9. Tổng công ty vật liệu xây dựng và xây lắp nội thương II.
10. Tổng công ty xuất nhập khẩu nội thương và hợp tác xã mua bán (Intimex).
11. Tổng công ty kho vận (trên cơ sở hợp nhất Công ty kho vận I và Công ty kho vận II).
12. Công ty dầu lửa.
13. Công ty hữu nghị.

**Điều 2.** — Các tổng công ty và công ty nói ở điều 1 là các tổ chức kinh doanh hoạt động theo chế độ hạch toán kinh tế, có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước, được sử dụng con dấu theo thể thức Nhà nước quy định.

Các tổng công ty thực phẩm công nghệ, nông thổ sản, vật liệu xây dựng và xây lắp nội thương II đóng trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh. Các Tổng công ty và công ty khác đóng trụ sở tại thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** — Mỗi Tổng công ty do một Tổng Giám đốc phụ trách và một số Phó Tổng Giám đốc giúp việc. Mỗi Công ty do một Giám đốc phụ trách và một số Phó Giám đốc giúp việc.

Tổng công ty có thể lập ra một số Công ty (chi nhánh) ở những địa bàn xa nơi đóng trụ sở của Tổng công ty để tiện việc giao dịch, nhưng không được biến Tổng công ty thành một cấp trung gian thoát ly việc mua bán trực tiếp và biến việc điều động hàng hóa trong nội bộ Tổng công ty thành việc mua bán lấy lãi giữa các Công ty trực thuộc. Bộ máy của các Công ty trực thuộc phải rất gọn nhẹ, không rập khuôn theo các phòng, ban của Tổng công ty.

**Điều 4.** — Bộ trưởng Bộ Nội thương quy định nhiệm vụ cụ thể và tổ chức bộ máy của các Tổng công ty và Công ty.

**Điều 5.** — Bộ trưởng Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng Bộ Nội thương và các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
TỔ HỮU